

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2023/HS-ST**
Ngày: 01-02-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Trí

Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 218/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/HSST-QĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Ngọc C**, sinh năm 1996, tại tỉnh Thanh Hoá; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Thanh Hoá; chỗ ở: Số TM, Khu phố T, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc A và bà Lê Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2022 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: + Anh Phùng Văn Th, sinh năm 1990; cư trú tại: Thôn MB, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng.

+ Anh Nguyễn Huy H1, sinh năm 1994; cư trú tại: Thôn TH, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa, vắng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Văn Ph, sinh năm 1999; cư trú tại: Số NL/HM, khu phố BP, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biên bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Ngọc C cùng với anh Nguyễn Huy H1, sinh năm 1994, cư trú tại thôn TH, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hoà và anh Phùng Văn Th, sinh năm 1990, cư trú tại thôn MB, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk là nhân viên Bảo vệ tại Công ty LH, địa chỉ tại Số TM, Khu phố T, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 11 giờ ngày 21/9/2022, sau khi Hoàng Ngọc C ngủ và thức dậy tại phòng ngủ tập thể của Đội bảo vệ Công ty LH, địa chỉ tại Số TM, Khu phố T, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy anh Phùng Văn Th và anh Nguyễn Huy H1 còn đang nằm ngủ và bên cạnh có để 03 (ba) chiếc điện thoại di động, gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng của anh Th; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52, màu đen và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu đen-xám của anh H1 nên C nảy sinh ý định lấy trộm những chiếc điện thoại này đem đi bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, C lén lút lấy trộm 03 (ba) chiếc điện thoại và đi ra khỏi phòng ngủ thì C nhìn thấy 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAND, màu nâu, biển số 47K8-20xx của anh Th có cắm sẵn chìa khóa nên C lấy trộm chiếc xe mô tô trên rồi nổ máy bỏ đi. Tiếp đó, C đem 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52, màu đen đến tiệm điện thoại (không biển hiệu), địa chỉ tại Số NL/HM, khu phố BP, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương bán cho chủ tiệm là anh Lê Văn Ph, sinh năm 1999, cư trú cùng địa chỉ nêu trên được số tiền 2.750.000 (hai triệu, bảy trăm năm mươi ngàn) đồng rồi C điều khiển xe mô tô biển số 47K8-20xx đi đến ở lại tại phòng trọ của bạn (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) địa chỉ tại Số MB/M, Khu phố MA, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Đối với anh Phùng Văn Th và anh Nguyễn Huy H1 thì đến khoảng 13 giờ cùng ngày 21/9/2022 thức dậy và phát hiện bị mất trộm tài sản, đồng thời không thấy C nên anh Th nghi ngờ C đã lấy trộm tài sản nên đi tìm và phát hiện C đang ở trong phòng trọ của bạn tại Số NL/HM, khu phố BP, phường B, thành phố T; ngay sau đó, anh Th đã đưa C, cùng số vật chứng là 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAND, màu nâu, biển số 47K8-20xx và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu đen-xám đến Công an phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương để trình báo sự việc. Tại Công an phường A, Hoàng Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Huy H1 và anh Phùng Văn Th, vật chứng thu giữ, gồm:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng;
- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52, màu đen;
- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu đen-xám;
- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAND, màu nâu, biển số 47K8-20xx.

Ngày 22/9/2022, Công an phường A, thành phố T đã chuyển hồ sơ vụ việc, số vật chứng và đối tượng Hoàng Ngọc C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 282/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng, trị giá 2.500.000 (hai triệu, năm trăm ngàn) đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52, màu đen, trị giá 3.000.000 (ba triệu) đồng;
- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu đen-xám, trị giá 1.500.000 (một triệu, năm trăm ngàn) đồng;
- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAND, màu nâu, biển số 47K8-20xx, trị giá 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

Như vậy, tổng trị giá tài sản mà Hoàng Ngọc C chiếm đoạt của các bị hại Nguyễn Huy H1 và Phùng Văn Th là 11.000.000 (mười một triệu) đồng.

Vào các ngày 03/10/2022 và ngày 02/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra các Quyết định xử lý vật chứng số 77/QĐ-ĐTTH và số 112/QĐ-ĐTTH để giao trả 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAND, màu nâu, biển số 47K8-20xx cho anh Phùng Văn Th; giao trả 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52, màu đen và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu đen-xám cho anh Nguyễn Huy H1. Hiện tại, anh Th và anh H1 không có yêu cầu gì đối với Hoàng Ngọc C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với anh Lê Văn Ph, quá trình điều tra xác định: Khi anh Ph mua 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52, màu đen của Hoàng Ngọc C, anh Ph không biết 02 (hai) chiếc điện thoại di động trên là do C trộm cắp mà có được. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không đặt ra xem xét, xử lý đối với anh Ph. Ngoài ra, đối với số tiền 2.750.000 đồng mà anh Ph đã bỏ ra mua 02 (hai) chiếc điện thoại di động nêu trên, anh Ph không yêu cầu C phải bồi thường lại số tiền này nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định buộc C phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Cáo trạng số 04/CT-VKSTDM ngày 20/12/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Hoàng Ngọc C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc C mức hình phạt từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị; trong nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 21/9/2022, tại phòng ngủ tập thể của Đội bảo vệ Công ty LH, địa chỉ tại Số TM, Khu phố T, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hoàng Ngọc C đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm của bị hại Phùng Văn Th 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAND, màu nâu, biển số 47K8-20xx; lấy trộm của bị hại Nguyễn Huy H1 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52, màu đen và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu đen-xám, với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.000.000 (mười một triệu) đồng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Hoàng Ngọc C theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản cũng đã được thu hồi và giao trả cho các bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân của bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho các bị hại và các bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 2.750.000 đồng mà anh Lê Văn Ph đã bỏ ra để mua 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52, màu đen từ bị cáo; do anh Ph không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này nên không xem xét giải quyết.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc C 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về biện pháp tư pháp: Không.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Ngọc C phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng